TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: 71/2021/QĐST-DS	*C, ngày 23 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ;

Địa chỉ: Tháp B, 35 H, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Quang H; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh P;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Thanh P; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh P-Phòng giao dịch H (Theo văn bản ủy quyền số 345/QĐ-BIDV.PNU ngày 12/4/2021);

Địa chỉ: Số 29-31 T, phường T (nay chuyển đến 90 H, phường H), thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm: 1989 và bà Hồ Thị H, sinh năm: 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi Phòng giao dịch Hùng Vương tổng số tiền là 471.342.466 đồng *(Bốn trăm bảy mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu*

đồng) trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng),* nợ lãi tính đến ngày 13/8/2021 là 71.342.466 đồng *(Bảy mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng).*

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi Phòng giao dịch Hùng Vương tổng số tiền là 471.342.466 đồng *(Bốn trăm bảy mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng)* trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 13/8/2021 là 71.342.466 đồng *(Bảy mươi mốt triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng)* trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày 13/8/2021 đến hết ngày 13/9/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 14/8/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H vi phạm cam kết thời hạn trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2017/9366941/HĐBĐ ngày 11/01/2017 và Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 01/2017/9366941/HĐBĐ ngày 11/01/2017 số: 01/2017/9366941/SĐBS ngày 06/12/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi Phòng giao dịch Hùng Vương với ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Xuân Hiệp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã T, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích đất 11.888 m^2. Thửa đất số 132; tờ bản đồ số 26 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 792278 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 04/8/2003.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 792278 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 04/8/2003 ngay sau khi ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là [20.000.000 đ + (71.342.466 x 4%)] : 2 = 11.426.849 đồng *(Mười một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng)*. Ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H tự nguyện chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 11.426.849 đồng *(Mười một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm bốn mươi chín đồng)* để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 10.991.890 đồng (*Mười triệu chín trăm chín mươi mốt nghìn tám trăm chín mươi đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0006028 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*. Ông Trần Văn N và bà Hồ Thị H phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi số tiền 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương